TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày 28/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Sơn và bà Đinh Thị Minh Thúy.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:*** Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 84/2019/TLST-HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019, đối với bị cáo **Hồ Văn H**, sinh ngày 09/3/1983, tại xã Tân S, huyện Kim B, tỉnh Hà N, cư trú tại thôn Dương C, xã Đại C, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 4/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Hồ Văn G (đã chết) và bà Dương Thị Đ, vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn), có 03 con, tiền án: năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: Không, nhân thân: xấu, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2019, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Hoàng Thị Kim Q, sinh ngày 18/9/1986, cư trú tại tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2019 Hồ Văn H đi xe khách từ thôn Dương C, xã Đại C, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam đến thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Đức H ở tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 17/9/2019 H khoác 01 chiếc ba lô đi bộ đến nhà chị Hoàng Thị Kim Q thấy khóa cổng ngoài, quan sát xung quanh không có người qua lại, H bỏ chiếc ba lô xuống rồi dùng tay bẻ cong phần sắt nhọn gắn trên cánh cổng trèo vào bên trong thấy cửa ra vào không đóng H đi vào trong nhà qua

phòng khách đến phòng ngủ thì thấy chiếc két sắt ở góc bên phải thẳng cửa phòng, H xuống bếp lấy 02 con Dao INOX và 02 chiếc thớt gỗ lên và lấy 02 chiếc gối đầu trên giường cạnh đó đặt xuống nền nhà rồi úp mặt két sắt xuống gối, sau đó dùng dao đục két thủng thành ba cạnh dài 30cm rồi lấy thang giường chọc vào lỗ thủng lấy miếng tôn ra rồi đập vỡ mảnh bê tông bên trong và dùng dao đập vỡ con lợn tiết kiệm bằng sứ lấy được số tiền hơn 10 triệu đồng và 01 hộp giấy màu đỏ bên trong có 01 chiếc nhẫn vàng loại 01 chỉ, 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 03 dây chuyền bạc và 01 chiếc lắc chân. Sau khi lấy hết tài sản trong két sắt H đem 02 con dao và 02 chiếc thớt vào phòng vệ sinh ngâm vào chậu nước và rửa tay để xóa dấu vết. Khi đi ra nhìn lên bàn thờ thấy khoảng 50.000^{đ} đặt trên chiếc đĩa sứ H rút lấy cho vào túi quần rồi chèo qua lối cũ ra ngoài và thuê xe ôm đi Ngã B Mường C, xã Mường C, huyện Phù Yên đón xe khách đi Hà Nội về Hà Nam rồi đem số vàng, bạc trộm được bán cho tiệm vàng Kim K tại thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, do chị Trần Thị A là chủ tiệm được 4.540.000^{đ} (Bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 17/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên nhận được đơn trình báo của chị Hoàng Thị Kim Q về vụ việc.

Cùng ngày 17/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ án, xác định địa điểm, vị trí và tài sản bị mất.

Ngày 20/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn H tại thôn Dương C, xã Đại C, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam thu được 4.080.000^{đ} và tạm giữ 01 bộ quần áo, 01 mũ lưỡi chai, 01 chiếc ba lô, 01 đôi giày thể thao của Hồ Văn H.

Kết luận định giá tài sản số 21/KLĐGTS ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: 01 chiếc két sắt có trị giá 1.400.000^{đ} (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 nhẫn vàng hình tròn loại 01 chỉ trị giá 4.150.000^{đ} (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), 03 dây bạc trắng (trong đó 01 dây loại 01 cây, 01 dây loại 03 chỉ, 01 dây loại 1,5 chỉ), 01 lắc chân 0,5 chỉ và 01 mặt dây truyền bạc có trị giá 1.650.000^{đ} (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản là 7.200.000^{đ} (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Kết luận giám định số 1552 ngày 09/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 135 tờ tiền = 4.153.000^{đ} (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng), có số sêri nêu trong bảng thống kê mệnh giá tiền và số sêri do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên lập ngày 21/9/2019 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT-VKS-PY ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Hồ Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hồ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố.

Bị Hại trình bày nội dung vụ án, tổng trị giá tài sản bị mất là 17.950.000đ (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) và xác nhận đã nhận lại với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên số tiền 4.153.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) cùng một số tài sản, đồ vật do cơ quan điều tra thu được trong giai đoạn điều tra và đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 13.797.000đ (Mười ba triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn H như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn H từ 24 đến 30 tháng tù, tính từ ngày bị bắt 21/9/2019 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Hoàng Thị Kim Q số tiền 4.153.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) và một số tài sản, đồ vật.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 chiếc quần, 01 chiếc áo phông cổ tròn, 01 chiếc áo sơ mi dày tay màu đen, 01 đôi giày thể thao, 01 chiếc ba lô, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4s màu trắng, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo có bồi thường tài sản cho bị hại số tiền 12.747.000đ (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo Hồ Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người lái xe ôm đưa bị cáo H đi Ngã B xã Mường C, huyện Phù Yên và nhận tiền công xe ôm 71.000^{đ} (Bảy mươi mốt nghìn đồng) nhưng anh Tú hoàn toàn không biết số tiền đó do bị cáo trộm cắp mà có, do vậy anh T không liên quan đến vụ án, coi anh T là nhân chứng của vụ án, về trách nhiệm dân sự anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với chị Trần Thị A là chủ cửa hàng kinh doanh vàng bạc tại thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, quá trình điều tra, xác minh không xác định được trong ngày 17/9/2019 đã mua, bán vàng, bạc với ai, ở đâu, do không không ghi sổ theo dõi và nhiều khách hàng giao dịch trong ngày, do đó không có căn cứ xác định chị A liên quan trong vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Hồ Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, để có tiền tiêu xài bị cáo đã bất chấp pháp luật, coi thường dư luận, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với sự quyết tâm cao, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương vẫn không chịu

lao động ổn định cuộc sống, trong thời gian chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng quá trình điều tra, xác minh bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản để thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[8]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án hình sự theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã thu và trả lại cho chị Hoàng Thị Kim Q số tiền 4.153.000^{đ} (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho chị Hoàng Thị Kim Q số tiền 13.797.000^{đ} (Mười ba triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

[10]. Về vật chứng của vụ án: Cần trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 chiếc quần, 01 chiếc áo phông cổ tròn, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, 01 đôi giày thể thao, 01 chiếc ba lô, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4s màu trắng, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[11]. Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp khoản tiền án phí. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều khoản áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Hồ Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 21/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Hoàng Thị Kim Q số tiền 4.153.000^{đ} (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tài sản cho chị Hoàng Thị Kim Q số tiền 13.797.000^{đ} (Mười ba triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

5. Về vật chứng: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả cho chị Hoàng Thị Kim Q 01 chiếc két sắt, 02 con dao Inox, 02 chiếc thớt bằng gỗ, 01 chiếc đĩa sứ, 01 hộp giấy màu đỏ, 03 hộp nhựa màu đỏ, 01 thang giường bằng gỗ, 02 chiếc khăn vải và 02 chiếc gối đầu.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ vải lưỡi trai màu đen , 01 chiếc quần vải màu xanh nhạt, 01 chiếc áo phông cổ tròn, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, 01 đôi giày thể thao, 01 chiếc ba lô, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4s màu trắng, số IMEL 013045007013725.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 689.000^{đ} (Sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông